

Ngày 30/06/2025	57,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.2%	-9.0%	-2.4%

Q2/25		
ROE	10.9%	+/- YoY ▼ 1.3%

Q2/25		
DT thuần	2,317	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 138 ▲ 6.3%	YoY ▲ 488 ▲ 26.7%

6T 2025		
DT thuần	4,496	
tỷ VNĐ		
	YoY ▲ 755 ▲ 20.2%	

Q2/25		
LN gộp	476	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 96.0 ▲ 25.2%	YoY ▲ 213 ▲ 80.9%

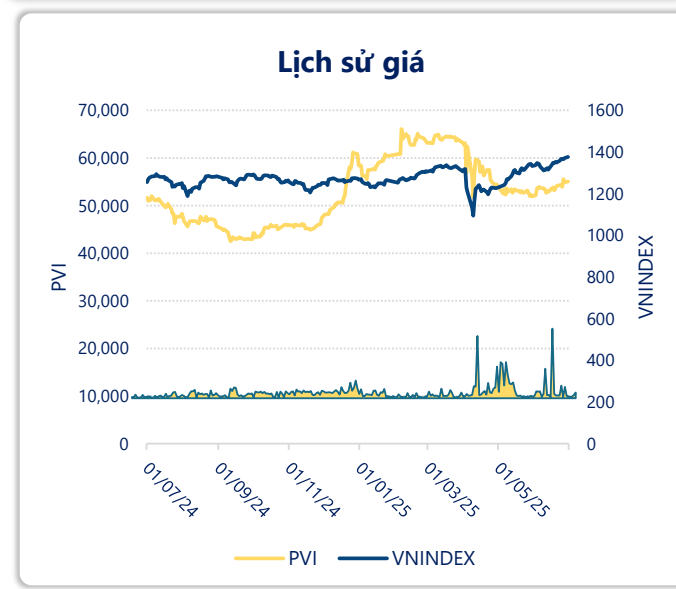
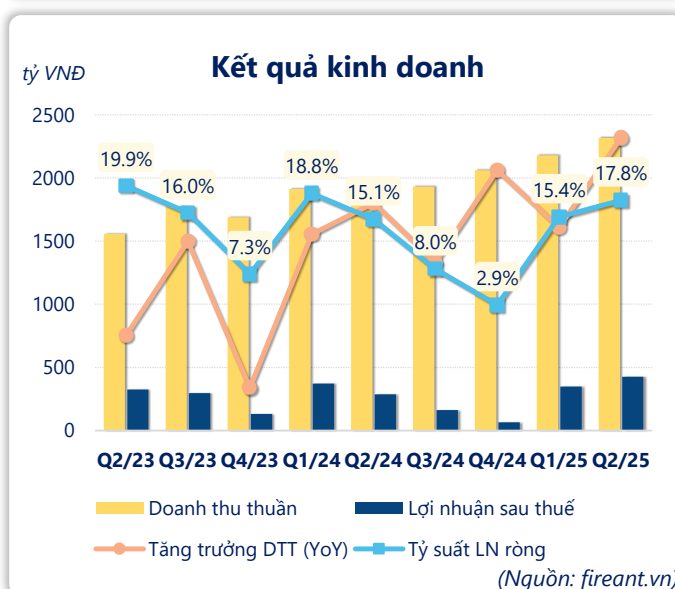
6T 2025		
LN gộp	856	
tỷ VNĐ		
	YoY ▲ 207 ▲ 31.8%	

Q2/25		
LN thuần	515	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 95.0 ▲ 22.7%	YoY ▲ 178 ▲ 53.0%

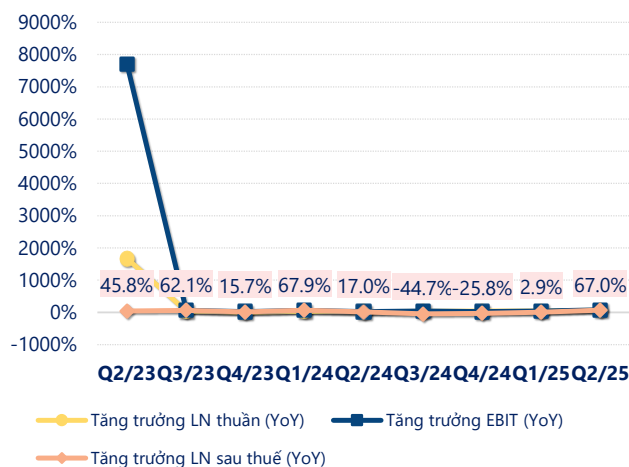
6T 2025		
LN thuần	936	
tỷ VNĐ		
	YoY ▲ 156 ▲ 20.0%	

Q2/25		
LN sau thuế	427	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 79.0 ▲ 22.7%	YoY ▲ 139 ▲ 48.3%

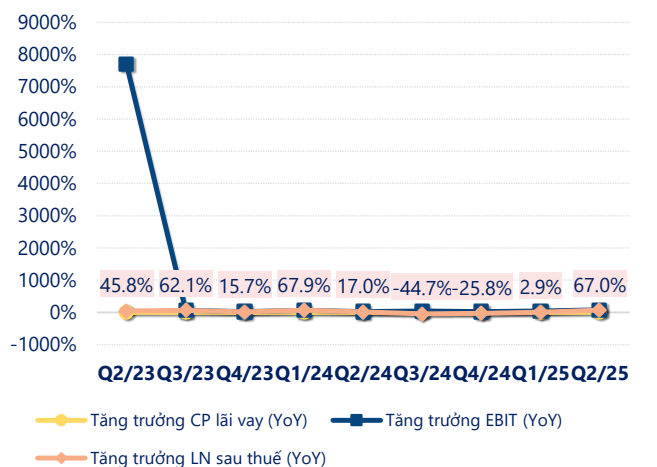
6T 2025		
LN sau thuế	775	
tỷ VNĐ		
	YoY ▲ 116 ▲ 17.5%	



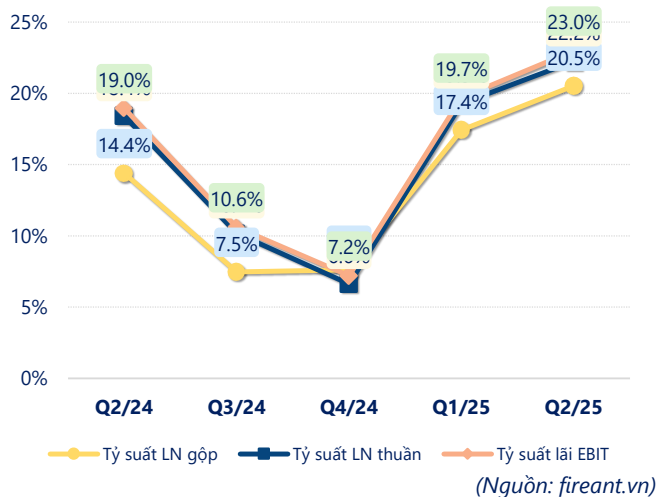
Tăng trưởng lợi nhuận



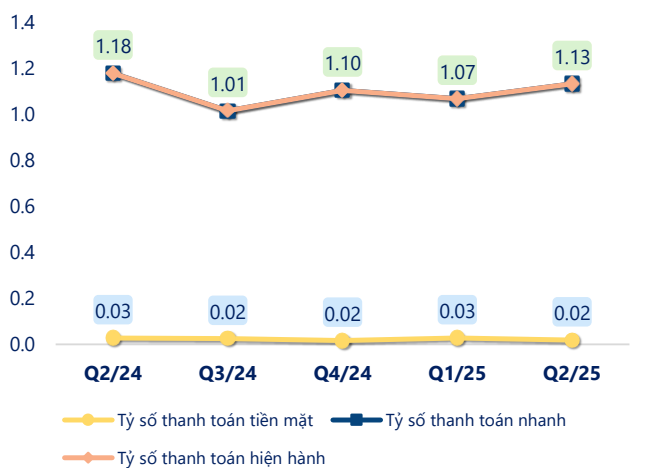
Tăng trưởng chi phí



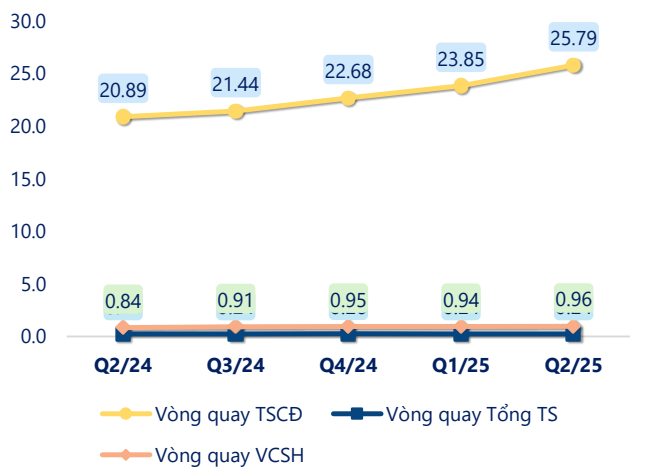
Tỷ suất lợi nhuận



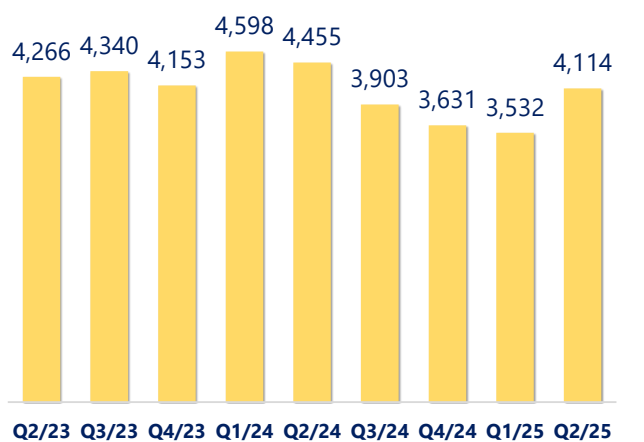
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,317	1,829	26.7%	4,496	3,741	20.2%
Giá vốn hàng bán	1,841	1,566	17.6%	3,641	3,092	17.8%
Lợi nhuận gộp	476	263	80.9%	856	649	31.8%
Doanh thu HĐTC	354	329	7.6%	687	643	6.9%
Chi phí TC	130	98.1	32.6%	231	194	19.3%
Chi phí lãi vay	15.1	7.60	99.0%	21.2	11.3	87.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	184	158	16.6%	375	319	17.9%
LN thuần từ HĐKD	515	337	53.0%	936	780	20.0%
Lợi nhuận khác	2.18	2.44	-10.7%	4.99	3.75	33.2%
LN trước thuế	518	339	52.7%	941	783	20.1%
Lợi nhuận sau thuế	427	288	48.3%	775	659	17.5%
LNST của CĐ cty mẹ	413	276	49.6%	749	636	17.8%

(Nguồn: fireant.vn)

